TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2020/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 26 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 156/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn PC, xã IP, huyện CS, tỉnh GL.

2. Ông Bùi Công H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn PC, xã IP, huyện CS, tỉnh GL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H qua tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL ngày 19/4/2012. Trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến cãi vã, cả hai bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Cuộc sống của vợ chồng không còn hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Xác định tình cảm không còn mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Tại buổi hoà giải, bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H không đồng ý đoàn tụ gia đình, cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H có hai con chung là Bùi Công MK, sinh ngày 05/9/2002 và Bùi Công GK, sinh ngày 15/4/2006, bà Hài và ông Hoài cùng thống nhất giao cháu Bùi Công GK cho ông Bùi Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Cháu Bùi Công MK đã

trưởng thành và có khả năng lao động nên bà Hài và ông Hoài không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H tự thỏa thuận với nhau. Không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ này.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H không yêu cầu Toà án giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ này.

[5]. Về lệ phí: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003012 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CS, tỉnh GL.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H có hai con chung là Bùi Công MK, sinh ngày 05/9/2002 và Bùi Công GK, sinh ngày 15/4/2006, bà Hài và ông Hoài cùng thống nhất giao cháu Bùi Công GK cho ông Bùi Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H tự thỏa thuận với nhau. Không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ này.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H không yêu cầu Toà án giải quyết quan hệ này.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí: Bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Bùi Thị H và ông Bùi Công H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003012 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CS, tỉnh GL.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nay Lu Vinh